



Trích Yếu 1:

Phật bảo Di Lặc:

"Pháp vô thượng của chư Phật Như Lai, Thập Lực, Vô Úy, pháp Vô Ngại, Vô Trước thậm thâm, và pháp của Bồ Tát như Ba La Mật v.v... không thể dễ gặp. Người thuyết pháp được cũng khó khai thị. Tin sâu kiên cố, thời cũng khó gặp. Ta nay như lý tuyên thuyết pháp môn vi diệu, rộng lớn như vậy, được tất cả chư Phật khen ngợi. Phó chúc các ông làm đại thủ hộ, làm lợi ích cho các hữu tình trong đêm dài, đừng để chúng sanh luân chuyển năm đường, chịu đủ khổ ách. Phải siêng tu hành, theo lời ta dạy. Đối Phật phải hiếu, thường nhớ ân thầy. Khiến cho pháp này trụ lâu chẳng diệt. Hãy nên giữ vững, không được hủy mất. Không được khởi vọng tăng giảm kinh pháp. Thường niệm chẳng dứt, tất nhanh đắc đạo. Pháp ta như vậy, nên thuyết như vậy. Cần phải hành theo hạnh Như Lai hành. Vun bồi phước thiện, cầu sanh cõi Tịnh."

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 46

Trích Yếu 2:

Thứ nhất là sanh lòng đau tiếc quang âm dù thời gian ba năm chẳng mấy. Cổ nhân đã ví "Như bệnh sốt rét mỗi ngày đều lên cơn, cứ ba lượt nóng lạnh là xong". Nếu chẳng siêng gắng, đốc thúc thân tâm đua tranh với từng phút giây, sẽ không khỏi thấy [thời gian ba năm] là dài. Nếu thấy là dài thì năm tháng dằng dặc, tâm sự ngổn ngang, dễ sanh mệt chán, công phu Tịnh nghiệp chẳng đạt, chẳng tiếc lắm ư? Huống hồ mạng trong hơi thở, nào bảo đảm sống được ba năm? Dù sống hơn được ba năm, nào phải là trường cửu? Như thường nói: "Như tù bị dắt ra chợ, như dê bị đưa đến lò mổ, cứ mỗi bước tiến đến trước là một bước đến gần cái chết". Ngày đêm dăm dăm, nóng lạnh chẳng sờn, một câu hồng danh không lúc nào gián đoạn; lẽ nào Di Đà lại không tiếp dẫn; chẳng quyết định sanh về Tịnh Độ sao?

Những người đồng hạnh với tôi hãy dè chừng: chớ lúc đầu tinh chuyên, về sau biếng nhác. Hãy xem ba năm như một ngày, như một sát-na thì mới nên.

Khai thị trước lúc bắt đầu niệm Phật trường kỳ suốt ba năm - Đại Sư Hành Sách

Trích Yếu 3:

Nguyên vì chư Phật nghĩ thương xót quần mê, tùy theo từng căn cơ mà lập cách hóa độ. Trở về nguồn thì chẳng hai, nhưng phương tiện có nhiều cửa. Trong hết thấy các phương tiện, cầu lấy một phương tiện thẳng chóng nhất, viên đốn nhất, thì không gì bằng niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ.

Lại nữa, trong hết thấy các pháp môn Niệm Phật, cầu lấy một pháp đơn giản nhất, dễ dàng nhất, ổn thỏa nhất, thích đáng nhất, thì không gì bằng Tín, Nguyện, Chuyên Trì danh hiệu.

Kinh A Di Đà Yếu Giải - Đại sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 4:

Như đã nói, pháp môn Tịnh Độ nhiếp khắp căn cơ thượng, trung, hạ; cao trổi hơn Luật, Giáo, Thiền Tông, thực là lòng từ bi triệt để của chư Phật, chỉ bày thể tánh sẵn có của chúng sanh, dẫn tam thừa - ngũ tánh đồng quy cõi Tịnh, đưa thượng thánh - hạ phàm cùng chứng Chân Thường. Cứu giới chúng sanh là pháp này thì trên chẳng thể viên thành Phật đạo. Mười phương chư Phật bỏ pháp môn này thì dưới chẳng thể lợi khắp quần manh.

Thế nên, vãng Thánh - tiền Hiền [thánh hiền đời trước] ai ai cũng hướng về. Ngàn kinh vạn luận đâu đâu cũng chỉ quy. Từ sau hội Hoa Nghiêm dẫn khởi quy hướng, các đại Bồ Tát tận khắp mười phương thế giới không vị nào lại không cầu sanh Tịnh Độ; kể từ khi diễn thuyết tại Kỳ Viên đến nay, tất cả các “trước thuật” của Tây Thiên, Đông Độ, sau cùng cũng đều quy kết Liên Bang.

Ấn Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 5:

Chân thật niệm Phật, buông bỏ thân tâm, thế giới xuống, chính là Đại Bồ Thí.

Chân thật niệm Phật, chẳng khởi tham, sân, si nữa, chính là Đại Trì Giới.

Chân thật niệm Phật, chẳng mảy may gián đoạn, lai tạp, chính là Đại Tinh Tấn.

Chân thật niệm Phật, chẳng theo đuổi vọng tưởng, chính là Đại Thiền Định.

Chân thật niệm Phật, chẳng bị làm lạc bởi những trò ngoắt ngoéo của người khác, chính là Đại Trí Tuệ.

Hãy thử kiểm điểm: Nếu còn **chưa thể buông** thân tâm, thế giới xuống; tham - sân - si vẫn còn tự hiện khởi; thị phi – nhân ngã vẫn còn tự ôm giữ; gián đoạn – lai tạp còn chưa trừ sạch; chưa vĩnh viễn diệt hết chuyện rong ruổi theo vọng tưởng; các thứ trò ngoắt ngoéo của người khác vẫn còn lung lạc được mình, thì **chưa phải là niệm Phật chân thật**.

Pháp Ngữ của Đại sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 6:

Tín - Nguyện đã đầy đủ thì Niệm Phật chính là chánh hạnh; cải ác tu thiện đều là trợ hạnh. Tùy theo công sức sâu cạn mà chia thành chín phẩm, bốn cõi Tịnh Độ, may may chẳng lạm. Chỉ cần tự kiểm điểm lấy mình, chẳng cần phải hỏi người khác nữa.

Đại Sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 7:

Bảy ngày trì danh quý tại nhất tâm bất loạn, không gián đoạn, không xen tạp; chứ chẳng phải niệm nhanh, niệm nhiều là hay. Cốt sao đừng rề rà, đừng gấp gáp, miên miên mật mật trì danh, khiến cho trong tâm Phật hiệu vàng vạc phân minh; mặc áo, ăn cơm, đi, đứng, nằm, ngồi, một câu hồng danh khắng khít chẳng dứt, khác nào hít thở, chẳng tán loạn nhưng cũng chẳng được chìm đắm. Trì danh như thế có thể bảo là đạt Nhất Tâm về mặt Sự.

Khai thị cho đại chúng trước lúc khởi đầu tinh tấn Phật thất - Đại Sư Hành Sách

Trích Yếu 8:

Xưa kia, ông Bạch Cư Dị hỏi Ô Sào thiền sư: “Thế nào là đại ý của Phật pháp?” Ngài Ô Sào đáp: “Đừng làm các điều ác, vâng làm các điều thiện”. Ông Bạch nói: “Hai câu ấy đưa trẻ lên ba cũng nói như thế được!” Ngài Ô Sào đáp: “Tuy đưa trẻ lên ba nói được, ông lão tám mươi vẫn làm không được!”

Ấn Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 9:

Một pháp Niệm Phật chính là diệu pháp bậc nhất để bỏ trần lao, quay về giác, phản bổn quy nguyên. Đối với người tại gia, pháp này lại càng thân thiết. Vì người tại gia, thân trong lưới trần, công việc đa đoan; đối với những việc như nhiếp tâm tham thiền, tụng kinh trong tịnh thất... do hoàn cảnh sẽ chẳng làm được nổi hoặc chẳng đủ sức. Chỉ có mình pháp Niệm Phật là thuận tiện nhất.

Án Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 10:

Chớ hiểu “vô niệm” là không niệm. “Vô niệm mà niệm” nghĩa là không có cái tướng khởi tâm động niệm để niệm, nhưng vẫn niệm niệm không gián đoạn, cảnh giới này thật chẳng dễ đạt được, chớ có hiểu sai.

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 2 - Thư trả lời cư sĩ Mã Khế Tây

Chúng ta niệm Phật trước hết phải từ **Có Niệm** mà khởi. Niệm đến lúc niệm lặng, tình mát, ắt không những đã **không có Ta** là người niệm mà cũng **không có đức Phật** được ta niệm, nhưng từng câu, từng chữ vẫn rành rẽ, phân minh, chẳng lằm, chẳng loạn, tức là như thường nói: “Niệm mà vô niệm, vô niệm mà niệm” vậy. “Niệm mà vô niệm, vô niệm mà niệm” nghĩa là ngay trong lúc đang niệm Phật, trọn chẳng có tình niệm khởi tâm niệm Phật. Tuy không có tình niệm khởi tâm niệm Phật nhưng lại niệm rành rẽ, phân minh, liên tục. Nhưng công phu này chẳng phải là điều hạng sơ tâm có thể đạt được ngay! Nếu chưa đạt đến công phu “vô niệm mà niệm” mà không chú trọng “có niệm” thì khác nào phá nhà để tìm lấy chỗ trống không! Cái Không ấy quyết chẳng phải là chỗ để an thân lập mạng được!

Án Quang Văn Sao Tam Biên, Quyển 4 – Thượng Hải Hộ Quốc Tức Tai Pháp Ngữ - Ngày thứ sáu: Dùng Chân Đế và Tục Đế để phá trừ kiến chấp và trần thuật những chuyện linh cảm gần đây

Trích Yếu 11:

Phật không có nói Ngài có năng lực giúp bạn lìa khổ, an vui, Phật không nói như vậy. Phật chỉ là dạy bảo chúng ta, đem kinh nghiệm tu học của Ngài ra cho chúng ta tham khảo, thuần túy là giáo học. Trong Phật giáo không có mê tín, do đó Thế Tôn xuất hiện

ở thế gian, giảng kinh nói pháp 49 năm, hoàn toàn là đem chân tướng vụ trụ nhân sinh vì chúng ta mà nói rõ ra mà thôi.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 12:

Một pháp niệm Phật thông trên thấu dưới, vừa là Quyền vừa là Thật, vừa Tiệm vừa Đốn, chẳng thể phê phán bằng giáo lý thông thường. Trên đến Đẳng Giác Bồ Tát, dưới đến chủng tánh A Tỳ đều nên tu tập.

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 2 - Thư trả lời cư sĩ Mã Khế Tây

Trích Yếu 13:

Tu hành cần phải gạt bỏ cái thân. Áo quần, ăn uống, chỗ ở đều phải giản dị. Cần phải mặc áo thô, ăn cơm lạt. Nếu quá chú trọng đến ăn, mặc, ở, thì bạn nào khác gì kẻ thế tục? Khi bạn coi nhẹ việc ăn, mặc, ở, thì mới trừ nổi tham, sân, si. Khi những thứ ấy [áo quần, ăn uống, nhà cửa...] quá sung túc, thì dục vọng sẽ phùng phùng, lòng tham sẽ cao ngất. Do đó, muốn buông bỏ thân tâm thì phải từ nơi ăn, mặc, ở hạ thủ công phu.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 14:

Chúng ta là người sơ học chưa nhập cảnh giới của Phật nhất định phải dùng cách nói của Tổ sư đại đức để nói, chẳng nói sai những lời của họ. Tự mình chân chánh phát tâm hoằng pháp lợi sanh thì nhất định phải nhập cảnh giới. Chẳng nhập cảnh giới thì chỉ là “nói đồ ăn, đếm cửa báu”, hoàn toàn là đồ của người khác, chẳng liên quan gì đến mình cả.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 15:

Trên đường tu, có rất nhiều thứ không giống với đường đời, thế tục. Do đó đừng nên tranh chấp đúng với không đúng.

Cảm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 16:

Tin xác quyết, nguyện khấn thiết, dù tán tâm niệm Phật cũng chắc chắn được vãng sanh. Lòng tin không chân thật, nguyện không dững mãnh, dù nhất tâm bất loạn cũng không được vãng sanh.

Được vãng sanh hay không hoàn toàn là do có Tín, Nguyện hay không. Phẩm vị cao hay thấp là do trì danh sâu hay cạn.

Đại Sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 17:

Trong Thập Lục Quán Kinh, từ phần mười một tới mười hai, đều giảng về quán tưởng. Nói nhiều như vậy tức là nói chúng ta nghĩ gì thì hiện cảnh giới ấy. Nghĩ Phật hiện Phật, cho nên niệm Phật thì thành Phật. Nhưng niệm thì chẳng phải là miệng niệm. Miệng niệm mà tâm không niệm là vô dụng. Người đời thường châm biếm rằng: Hết bề cuống họng cũng uổng công. Đó không có ích lợi chi cả. Niệm là trong tâm phải thật có Phật.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 18:

Lúc bình thường: gặp thiện thì làm, gặp ác thì bỏ. Khi niệm Phật thì buông xả vạn duyên, một ác niệm vừa khởi lên thì liền dùng ngay một câu “Nam Mô A Di Đà Phật” để áp chế nó. Thân tóm ba nghiệp thân, khẩu, ý, theo đó mà hành lâu ngày sẽ được thành công. Vì thế bảo là vạn nhân tu, vạn nhân khứ.

Tuyệt Lư Lão Nhân Tịnh Độ Tuyển Tập - Cư Sĩ Lý Bình Nam

Trích Yếu 19:

Tu hành không cần có ý niệm về tôi. Không nên kể lể mình hồi xưa, lúc chưa xuất gia, thì có chức phận thế này, địa vị thế nọ; nếu làm vậy thì không thể buông bỏ mọi thứ, không thể tu Đạo. Khi đã xuất gia thì chẳng còn chức phận, địa vị, học lực, bằng cấp, tài năng...; mọi người đều như nhau cả.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 20:

Chúng ta làm thế nào dùng Chân? Dùng tâm thanh tịnh. Bạn có tâm thanh tịnh hay không? Có! Bạn vốn dĩ chính là vậy, chỉ cần bạn có thể đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xả, đó chính là tâm thanh tịnh. Buông xả chính là ba thứ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đều buông xả, bạn liền quay về đến pháp tánh. Pháp tánh chính là “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 21:

Chớ nên tu hành bằng cái tâm sôi động, làm lạc, cầu được Thánh cảnh giới biến hiện và đủ mọi thứ thần thông. Chỉ nên mong sao tâm tương ứng với Phật mà thôi!

Ấn Quang Văn Sao Tam Biên, Quyển 1 - Thư trả lời Pháp Sư Đế Tĩnh

Trích Yếu 22:

Nhất định phải thấu hiểu: tất cả pháp thế, xuất thế gian đều là giả, thân thể của chúng ta cũng là giả nên gọi là “mượn giả tu thật”. Vãng sanh thế giới tây phương Cực Lạc là thật. Ngoài việc này ra, tất cả đều là giả, chúng ta phải nhận biết rõ ràng.

Việc lớn sanh tử - P.S. Tịnh Không

Trích Yếu 23:

Khi bạn khởi phiền não, buồn lo, chớ nên kiếm kẻ khác nói này nói nọ. Nói lui nói tới, thế nào bạn cũng mắc vào thói thị phi lăng nhăng. Tốt nhất là hãy lạy Phật cho nhiều để giải trừ phiền não.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 24:

Đừng nghĩ pháp này giản tiện, dễ hành, rồi coi là chuyện nhàn hạ. Phải chí tâm siêng năng, khẩn thiết mới có thể thành tựu.

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 1 - Thư gửi cư sĩ X...(viết thay Sư Liễu Dur)

Trích Yếu 25:

Mỗi ngày phải tự huấn luyện để lòng đừng tham, đừng nói lăng nhăng.

Khi mở miệng, hãy nói về Phật Pháp, cầu sanh Tây Phương. Chúng tử "thói quen thế tục" bạn đã trồng trong tâm quá đủ rồi; do đó đừng nên tiếp tục nói những lời thế tục, thị phi nữa!

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 26:

Người niệm Phật nếu mắc bệnh hãy nên một dạ đợi chết. Nếu tuổi thọ chưa hết sẽ chóng lành bệnh, vì toàn thân buông xuống niệm Phật có thể tiêu được nghiệp chướng mạnh nhất. Nghiệp tiêu, bệnh sẽ lành. Nếu không buông xuống được, cứ muốn cầu lành bệnh thì vẫn chưa thể lành bệnh được, mà cũng chắc chắn không cách gì vãng sanh được vì chẳng nguyện vãng sanh! Nếu không hiểu rõ những đạo lý này, há còn có thể cậy vào Phật từ lực được ư?

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 2 - Thư trả lời anh em ông Châu Mạnh Do

Trích Yếu 27:

Tất cả chư Phật Như Lai, không vị nào không khuyên người cầu sinh Tịnh Độ. Các vị đều không chút lòng riêng tư, không chút tâm thiên lệch, mong muốn chúng ta mau chóng thành Phật. Phương pháp thù thắng nhất chính là cầu sinh Tây Phương tịnh độ, nhanh hơn so với bất cứ pháp môn nào, thù thắng ngay trong thù thắng.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 28:

Thân thể này giống như cái nhà, chắc chắn sẽ hư sụp. Lúc ấy dù có sửa chữa đến cách nào nó cũng sụp. Do đó chúng ta phải buông bỏ sự chấp trước vào thân thể giả dối này; đừng nên quá chăm sóc, lo lắng cho nó.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 29:

Ngày nay, bạn mà có thời gian để tu hành là quý báu, khó được lắm đấy. Để xem bạn có tìm được con đường thoát sanh tử hay chằng. Nếu bạn quá chú trọng, chăm lo cái thân xác này thì bạn chằng phải tu hành niệm Phật đâu. Quá chăm sóc cái thân xác này thì không có cách gì giải thoát nổi!

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 30:

Phật dạy chúng ta hồi phục tự tánh, hồi phục bản năng, vậy thì phải dùng phương pháp giáo dục để hồi phục. Do đó, Phật pháp là sư đạo, Phật pháp là giáo dục, không phải là tôn giáo, việc này các vị cần phải nhận biết cho rõ ràng. Hễ là Tôn giáo đều là mê tín, đã mê thì làm sao có thể phá mê, đã mê rồi còn muốn mê tiếp, vậy còn có thể giác ngộ chằng? Cần phải giác ngộ mới có thể phá mê.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 31:

Hiện thời, Tịnh-nghiệp học nhân suốt ngày niệm Phật, sám hối tội lỗi, phát nguyện, mà Tây phương vẫn quá xa. Đó là do chưa thể giữ sao cho ngoài chuyện vãng sanh không còn nghĩ chuyện gì khác, chưa nhỏ được gốc ái, để dây tình còn lôi kéo vậy! Nếu có thể coi chuyện ân ái cõi Sa Bà như nhai sáp; chẳng quản bận, rảnh, động, tịnh, khổ, sướng, buồn, vui; cứ dựa vào một câu Phật hiệu hết như dựa vào núi Tu Di thì hết thấy cảnh duyên chẳng lay động nổi.

Tịnh Độ Cảnh Ngữ - Đại sư Hành Sách

Trích Yếu 32:

Bất cứ việc gì tới, bạn phải nhìn xuyên thấu chúng, đừng chấp trước vào chúng. Quan trọng nhất vẫn là cột bốn chữ "A Di Đà Phật" nơi miệng mình!

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 33:

Hỏi: Mười niệm và một niệm đều được vãng sanh thì cần gì phải bảy ngày [nhất tâm bất loạn]?

Đáp: Nếu lúc bình thường không có công phu bảy ngày [nhất tâm bất loạn] thì làm sao có mười niệm hay một niệm lúc lâm chung được? Dẫu là kẻ nghịch ác thuộc Hạ Hạ Phẩm, đều là do cái nhân trong đời trước đã chín mùi nên cảm vờ khi lâm chung gặp thiện hữu, vừa nghe nói [về pháp môn Tịnh Độ] liền tín nguyện. Chuyện này trong một vạn trường hợp chẳng có được một, há nên cầu may ư? Sách Tịnh Độ Hoặc Vấn bài xích quan điểm cầu may này tường tận nhất, người đời nay chẳng thể không đọc!

Kinh A Di Đà Yếu Giải - Đại sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 34:

Muốn sanh Tây Phương, trước hết PHẢI CÓ lòng tin chân thật, nguyện thiết tha. Nếu không có lòng tin chân thật, nguyện thiết tha, dẫu có tu hành, chẳng thể cảm ứng đạo giao cùng Phật, chỉ được phước báo nhân thiên và thành cái nhân đắc độ trong tương lai mà thôi. Nếu tín nguyện đầy đủ thì vạn người tu vạn người về, không sót một ai. Tổ Vĩnh Minh nói: "Vạn người tu, vạn người về" là chỉ những người có đủ tín nguyện. Đã

có đủ lòng tin chân thành, nguyện thiết tha, nên lấy niệm Phật làm chánh Hạnh. Dùng Tín - Nguyện để dẫn đường, Niệm Phật là chánh Hạnh. Ba thứ Tín - Nguyện - Hạnh là tông yếu của pháp môn Niệm Phật. Có Hạnh nhưng không Tín -Nguyện, chẳng thể vãng sanh. Có Tín - Nguyện không Hạnh cũng chẳng thể vãng sanh. Ba thứ Tín - Nguyện - Hạnh đầy đủ không khuyết, quyết định vãng sanh. Được vãng sanh hay không hoàn toàn do Tín - Nguyện có hay không; phẩm vị cao hay thấp hoàn toàn do trì danh sâu hay cạn.

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 1 - Thư gởi cư sĩ Trần Tích Châu

Trích Yếu 35:

Bất cứ sự việc gì trên thế gian này cũng đều phải xem nhẹ đi, không chỉ xem nhẹ việc thế gian mà Phật sự cũng phải xem nhẹ, đều không để ở trong lòng. Trong lòng chỉ gắn kết một câu A Di Đà Phật, đem Thế Giới Cực Lạc để ở trong lòng, đó gọi là “nhớ Phật niệm Phật, hiện tại tương lai, nhất định thấy Phật”, việc này chúng ta không thể không biết.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 36:

Cùng nhau quan sát để mà tự thấy: Hoặc cha khóc con; hoặc con khóc cha; anh em, chồng vợ, khóc thương lẫn nhau. Một chết một sống, thay nhau luyến tiếc. Thương lo ràng buộc, không tháo gỡ được. Tư tưởng ân hảo, không lìa tình dục. Không thể suy sâu nghĩ kỹ, chuyên tinh hành đạo. Tuổi thọ chớp mắt là hết, biết làm sao đây! Người mê hoặc nhiều, ngộ đạo lại ít. Ai nấy ôm lòng sát độc, ác khí mịt mù. Làm chuyện sai quấy, trái nghịch thiên địa, mắc tình tạo tội cùng cực. Chợt bị mất mạng, lọt xuống ác đạo, chẳng thuở nào ra.

Các người hãy nên suy nghĩ chín chắn, xa lìa việc ác, chọn lựa điều thiện, siêng năng thực hành. Ái dục vinh hoa, không thể giữ mãi, đều sẽ biệt ly, chẳng thể vui được. Nên siêng tinh tấn, sanh An Lạc quốc. Trí tuệ minh đạt, công đức thù thắng. Đừng chạy theo điều ham muốn trong tâm, phụ bỏ kinh giới, tụt sau người khác.

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 33

Trích Yếu 37:

Một là lấy "Thật vì sanh tử phát Bồ Đề tâm" làm đường lối chung cho việc học đạo.

Hai là lấy "Tín Nguyện sâu trì danh hiệu Phật" làm Tịnh Độ chánh tông.

Ba là lấy "Nhiếp tâm chuyên chú mà niệm" làm phương tiện để thực hành.

Bốn là lấy "việc chiết phục phiền não hiện hành" làm trách vụ trọng yếu để tu tâm.

Năm là lấy "việc giữ vững tứ trọng giới pháp" làm căn bản để nhập đạo.

Sáu là lấy "các thứ khổ hạnh" để làm trợ duyên tu đạo.

Bảy là lấy "nhất tâm bất loạn" làm chỗ quy túc của Tịnh hạnh.

Tám là lấy "các thứ tướng lành" để chứng nghiệm việc vãng sanh.

Tám điều này ai nấy đều nên hiểu biết tường tận. Người tu Tịnh nghiệp chẳng thể chẳng biết.

Ngữ Lục của Đại sư Triệt Ngộ

Trích Yếu 38:

Tôi cũng thường khuyên các bạn đồng tu: "Pháp môn vô lượng thế nguyện học". Đến Tây Phương Cực Lạc Thế Giới để học, giản tiện vững vàng! Đến nơi đó học lại, còn bây giờ thì sao? Thì chúng ta phải hết lòng hết sức cầu vãng sanh, những việc khác không làm, chỉ chuyên cầu vãng sanh.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 39:

Lại này A Nan! Nếu có chúng sanh muốn sanh cõi đó, tuy không thể đại tinh tấn Thiền Định, tận trì kinh giới, phải nên làm lành. Nghĩa là: Một không sát sanh, hai không trộm cắp, ba không dâm dục, bốn không nói dối, năm không thù dật, sáu không ác khẩu, bảy không đôi chiều, tám không tham lam, chín không sân giận, mười không si mê. Ngày đêm tư duy như sau: các thứ công đức, các thứ trang nghiêm của Cực Lạc thế giới và A Di Đà Phật. Chí tâm quy y, đánh lễ cúng dường. Khi người này lâm chung, không kinh không sợ, tâm không điên đảo, liền được vãng sanh cõi nước Phật kia.

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 25

Trích Yếu 40:

Hiện thời, người chân chánh phát tâm cầu sanh Tịnh Độ, lòng tin chân thật, phát nguyện chân chánh, tuân theo lời giáo huấn của Phật. Cái tâm ấy vừa phát ra thì Tây Phương đã ghi danh, chứng được thân tối hậu trong hiện tại, trong khoảng một niệm liền đến được cõi ấy.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 41:

Khi niệm Phật mà không có chánh niệm thì lòng bạn luôn nghĩ này nghĩ nọ. Miệng niệm mà tâm hướng ngoại. Nếu bạn thật sự muốn, thì bạn mới làm cho tâm bạn chuyên nhất đặng. Nếu bạn không có lòng muốn tu, thì làm sao niệm Phật?

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 42:

Chư vị tu hành hơn ba mươi năm. Cổ nhân nói:

“Thuyết đắc nhất trượng, bất như hành nhất xích”(Nói một trượng không bằng làm được một thước).

Nói nhiều vô dụng, cần phải thật tu mới nên. Kinh điển rất nhiều, nhưng hiểu được vạn pháp chẳng bằng hiểu kỹ một pháp, bởi lẽ bất luận như thế nào cũng đều phải y theo một môn tu hành mới hòng được thành công. Dùng bất cứ câu nào trong kinh cũng đều chứng quả được, nhưng vạn câu kinh chẳng bằng một câu Phật!.

Tuyét Lư Lão Nhân Tịnh Độ Tuyển Tập - Cư Sĩ Lý Bình Nam

Trích Yếu 43:

Ngày nay học Phật, có ai vì sanh tử vô thường mà tu hành chứ? Cổ nhân thực sự vì điều đó. Xuất gia tu đạo vì lẽ gì? Là vì đại sự sanh tử vô thường. Người hiện thời quên sạch sự kiện này, thật đáng khiến cho chúng ta phản tỉnh sâu xa. Nếu mục đích học Phật của chúng ta là muốn danh văn, lợi dưỡng, nhắm vào ngũ dục, lục trần, thì đúng là như cổ nhân đã nói: “Kim sanh bất liễu đạo. Phi mao, đới giác hoàn” (Đời này chẳng liễu đạo. Mang lông, đội sừng đèn).

Trích Yếu 44:

Tu hành cần phải tự tại. Đừng để tâm vào lời dư luận phê bình bạn này nọ. Nói bạn tốt, phê bình bạn xấu: Đây chẳng phải là người ta sai, mà thật ra là bạn không an định. Người khác phê bình bạn: Chính đây là nơi bạn phải tu.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 45:

Cái nhân tự mình đã tạo trong quá khứ, hoặc là cái nhân đời trước đã tạo, bây giờ gặp được duyên khởi hiện hành quả báo hiện tiền thì đương nhiên phải nhận chịu. Tạo thiện nhân thì nhận thiện quả, tạo ác nhân thì nhận ác báo, không thể tránh miễn được.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 46:

Bé quan tu Tịnh nghiệp quả thật rất tốt, nhưng cần phải một lòng dốc sức nơi tín nguyện nhất tâm, chớ nên dốc sức nơi thấy tịnh cảnh hay thấy Phật! Nếu chẳng khéo dụng tâm, chỉ muốn mau thấy tịnh cảnh, vì vọng niệm ấy cố kết không cởi gỡ được, mỗi ngày một sâu hơn, ắt sẽ khiến cho oán gia trong đời trước biến hiện tịnh cảnh, đợi cho ông thấy xong, sanh lòng hoan hỷ lớn lao, ma sẽ thừa dịp xâm nhập, chẳng thuốc gì chữa được! Hãy nên đem lời khích lệ này để bảo ban.

Ấn Quang Văn Sao Tam Biên - Thư trả lời Hòa Thượng Truyền Độ

Trích Yếu 47:

Kinh dạy: “Chí tâm niệm Phật một câu tiêu trừ được trọng tội trong tám mươi ức kiếp sanh tử”. Trong hai mươi năm qua, quý vị không một ai niệm được như vậy. Chí tâm là lúc niệm Phật trước hết phải dọn tâm cho thật sạch sẽ, rỗng rỗng rang rang thì ngay khi ấy, một câu Phật hiệu thông trên suốt dưới, không còn gì khác cả. Niệm chí tâm như thế thì mới hòng đạt được “Nhất Tâm Bất Loạn”.

Quý vị niệm Phật hãy nên theo nguyên tắc này, nhưng làm thế nào để chí tâm?

Xin đáp: “Tội từ tâm khởi, dùng tâm sám”. Do còn tội nghiệp nên tâm khởi phiền não. Lúc tâm khởi phiền não thì sẽ tạo tội nghiệp. Ngay lúc ấy phải sám hối cho nó tiêu mất. “Tâm đã diệt rồi tội cũng không”. Do còn tội nghiệp nên chẳng thể chí tâm. Tội nghiệp đã diệt sẽ tự nhiên chí tâm. Bởi thế bảo: “Tội diệt, tâm mất thảy đều không, thế mới gọi là chân sám hối”. Niệm Phật như thế thì đạt được chí tâm, diệt được trọng tội, dù bom nguyên tử có rơi xuống cũng chẳng ngại gì.

Tuyết Lư Lão Nhân Tịnh Độ Tuyển Tập - Cư sĩ Lý Bình Nam

Trích Yếu 48:

Niệm Phật cần phải nhiếp tâm; niệm từ TÂM khởi, tiếng từ miệng phát ra; đều phải mỗi câu mỗi chữ phân minh rành rẽ. Lại phải lắng tai nghe kỹ, từng câu từng chữ nạp vào trong tâm. Nhĩ căn đã nhiếp thì các căn kia không cách chi rong ruổi bên ngoài, mới hòng mau đạt nhất tâm bất loạn.

Ấn Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 1 - Thư gởi nữ sĩ Từ Phước Hiền

Trích Yếu 49:

Người niệm Phật nếu không phát Bồ Đề tâm sẽ chẳng thể vãng sanh! Chúng ta phải đặc biệt lưu ý điểm này! Quý vị thấy Tam Bối Vãng Sanh (Ba bậc vãng sanh) trong Vô Lượng Thọ Kinh, điều kiện vãng sanh đều giống hệt nhau: Phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 50:

Sư hỏi vị tăng Hải Châu: “Niệm Phật có thường gián đoạn chẳng?”

Tăng đáp: “Hễ nhắm mắt ngủ liền quên mất”.

Sư nghiêm mặt, quở:

Nếu nhắm mắt liền quên thì niệm Phật như vậy dù có niệm một vạn năm cũng vô ích! Từ nay trở đi, ông cần phải trong lúc ngủ cũng niệm Phật chẳng gián đoạn thì mới có phần thoát khổ nôi!

Nếu trong giấc ngủ chẳng niệm Phật được, quên mất đi thì khi mở mắt ra liền buồn khóc, nhồm dậy ngay, đến ngay trước đức Phật dập đầu đến chảy cả máu, hoặc niệm

ngàn tiếng, vạn tiếng, dốc cạn hết sức chính mình mới thôi. Làm như thế chừng hai ba chục lần thì tự nhiên trong khi ngủ mê mệt, niệm Phật cũng chẳng bị gián đoạn."

Tử Bách Lão Nhân Tập - Đại sư Tử Bách

Trích Yếu 51:

Trong sự niệm Phật, điều trọng yếu nhất là để liễu sanh thoát tử. Đã vì liễu sanh tử thì với nỗi khổ sanh tử, tự sanh tâm chán nhàm; với sự vui Tây phương, tự sanh tâm ưa thích. Như thế thì hai pháp Tín - Nguyện sẽ được đầy đủ, trọn vẹn ngay trong khoảnh khắc ấy. Rồi lại thêm chí thành, khẩn thiết như con nhớ mẹ mà niệm thì Phật lực, tự lực, tự tâm tín nguyện công đức lực, cả ba pháp cùng hiển hiện trọn vẹn, khác nào mặt trời rực rỡ trên không. Dù cho mây đùn, băng đóng tầng tầng, không lâu cũng sẽ tan hết cả.

Ấn Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 52:

Cứ chê kẻ khác sai, kẻ khác xấu, còn mình thì luôn luôn đúng, luôn tốt; nghe người ta nói mình tốt thì vui, thì thích; bị kẻ khác chê xấu thì khó chịu, thì rầu. Tất cả đều là nhân-ngã tương, thấy thật có mình, có người. Khi tu hành mà còn có tướng nhân-ngã như thế thì không thể yên ổn tu hành. Khi còn ngã tương thì làm gì cũng thấy có cái ta, coi cái ta này trọng lắm, phân định ranh giới ta và bọn họ rõ ràng lắm. Như vậy thì chẳng có lợi gì cho việc tu, mà do đó ngày ngày lại phát sinh phiền não.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 53:

Tôi dạy những người mới học Phật, lúc ban đầu phải đem kinh niệm ba ngàn lần, mục đích để làm gì? Đó là dạy bạn đem những lời đã dạy trong kinh nhớ thuộc lòng, rồi trong đời sống hàng ngày lúc đối xử với người và tiếp xúc với sự việc phải hoàn toàn làm theo những lời dạy đó. Như vậy mới gọi là 'thọ trì', mới có cảm ứng.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 54:

Chỗ để thực hiện "nhiếp trọn sáu căn" là do nơi NGHE. Bất luận niệm lớn tiếng hay niệm nhỏ tiếng, hoặc chẳng mở miệng niệm thầm trong tâm, đều phải nghe từng câu từng chữ cho rành rẽ. Đấy chính là bí quyết niệm Phật. Ba thứ Tín - Nguyện - Hạnh là cương yếu của Tịnh Độ. "Nhiếp trọn sáu căn" là bí quyết niệm Phật. Biết được hai điều này rồi thì chẳng cần phải hỏi ai nữa!

Ấn Quang Văn Sao Tam Biên, Quyển 1 - Thư trả lời đại sư Minh Tánh

Trích Yếu 55:

Hỏi: Quy y một vị, thân cận một vị pháp sư thì tốt, hay quy y càng nhiều càng tốt?

Đáp: Đây là quan niệm hoàn toàn sai lầm. Quy y không có một vị pháp sư, cũng không có rất nhiều pháp sư. Quy y ở đây chỉ là đem tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc tu học của Phật giáo truyền thụ cho bạn. Quy y là quy y tự tánh Tam Bảo, không phải quy y người bên ngoài, thậm chí cho đến Phật Thích Ca Mâu Ni cũng không liên quan. Bạn nói: "Tôi quy y Phật Thích Ca Mâu Ni" là sai lầm lớn, làm gì có đạo lý này. Phật Thích Ca Mâu Ni không hề nói "Người phải quy y ta". Phật dạy bạn phải quy y "Tự Tánh Giác" của bạn. Giác chính là Phật Bảo, cho nên ý nghĩa của Phật là ý nghĩa của sự giác ngộ. Quy y Phật là giác ngộ, nói cách khác, bạn phải nương vào lý trí, không nên y theo tình cảm mà làm việc. Lý tánh là giác, cảm tình là mê. Bảo bạn quy y Phật là dạy bạn đối nhân xử thế tiếp vật ngay trong cuộc sống thường ngày, phải dùng lý tánh không nên dùng tình cảm.

Phật Giáo Là Gì - Pháp sư Tịnh Không

Trích Yếu 56:

Người trong ái dục, sanh một mình, chết một mình, một mình đến, một mình đi, khổ vui tự nhận, CHẴNG AI GÁNH THAY. Thiện ác biến hóa, theo đuổi từng kiếp. Đường lối bất đồng, không dịp gặp lại. Lúc còn khỏe mạnh, sao không nỗ lực tu thiện, đợi đến khi nào?

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 33

Trích Yếu 57:

- ❖ Tu thì đừng hỏi đúng với sai, đừng kể hữu lý hay vô lý.
- ❖ Trên đường tu, có rất nhiều thứ không giống với đường đời, thế tục. Do đó đừng nên tranh chấp đúng với không đúng.
- ❖ Tu hành không phải là tranh chấp đúng với sai. Tu hành cần phải có công phu NHÃN NHỤC. Dù mình đúng mà bị trách là sai, mình cũng phải nhận chịu.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 58:

Ông nói thường có những cảnh giới [trong khi niệm Phật], ắt là ông chưa từng chân thật nhiếp tâm, chỉ lo hành trì phô trương bề ngoài mà ra. Nếu chân thật nhiếp tâm thì bên trong không có vọng niệm; chuyên chú vào một câu Phật hiệu, ắt nghiệp chướng tiêu trừ, phước huệ tăng trưởng; đâu đến nỗi thường bị khổ vì có những cảnh giới? Chớ nên tu hành bằng cái tâm sôi động, làm lạc cầu được thánh cảnh giới biến hiện và đủ mọi thứ thần thông, chỉ nên mong sao tâm tương ứng với Phật mà thôi!

Trích Ấn Quang Văn Sao Tam Biên - Thư trả lời pháp sư Đế Tĩnh

Trích Yếu 59:

[Tụng Kinh:]

Nếu muốn tùy sức chứng được lợi ích thật sự, phải chí thành khẩn thiết, thanh tịnh ba nghiệp, trước hết đoạn tọa một lát để thân tâm ngưng lặng, rồi sau đấy mới lễ Phật, tụng ra tiếng, hoặc chỉ thầm đọc, hoặc lễ Phật rồi đoạn tọa một chút, sau đấy mới mở Kinh ra. Cần phải ngồi ngay ngắn nghiêm chỉnh như đối trước Thánh dung, đích thân nghe viên âm, chẳng dám chớm một niệm lười nhác, cũng chẳng dám khởi một niệm phân biệt. Đọc thẳng từ đầu đến cuối, bất luận dù văn hay nghĩa đều nhất loạt chẳng dụng công để hiểu.

Đọc Kinh như thế, người lợi căn liền có thể ngộ được lý Nhị-Không, chứng pháp Thật-Tướng. Nếu như căn cơ độn, kém, cũng có thể tiêu trừ nghiệp chướng, tăng trưởng phước huệ. Lục Tổ nói: “Chỉ xem kinh Kim Cang liền có thể minh tâm kiến tánh”, tức là

nói đến cách xem như vậy đó. Vì thế nói “chỉ”. Có thể xem như thế thì xem Kinh Đại Thừa nào cũng có thể minh tâm kiến tánh, há phải riêng gì Kinh Kim Cang là như vậy!

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 1 - Thư trả lời cư sĩ X... ở Vĩnh Gia

Trích Yếu 60:

Lúc niệm phải từng chữ, từng câu từ tâm phát khởi, từ miệng thốt ra, lọt vào tai; một câu như thế, trăm ngàn vạn câu cũng như thế. Làm được như vậy thì vọng niệm không do đâu khởi được; Tâm và Phật tự có thể khế hợp. Lại phải khéo dụng tâm, chớ chấp trước quá mức đến nỗi thân tâm chẳng yên, hoặc đến nỗi khởi các ma sự. Nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm tiếp nối; hành theo đó, quyết chẳng bị làm lạc đi vào đường rẽ.

Án Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 1 - Thư trả lời cư sĩ Châu Quán Tranh ở Vĩnh Gia

Trích Yếu 61:

Người đời cùng tranh những chuyện không đâu, trong chỗ khổ sở, ác độc cùng cực, nhọc thân lo toan để tự chu cấp. Sang hèn, nghèo giàu, lớn nhỏ, nam nữ, lo lắng chất chồng, bị tâm sai khiến. Không ruộng lo ruộng, không nhà lo nhà, quyền thuộc, tài vật, có - không đều lo. Có một thiếu một, lo cho bằng người, vừa được chút ít, lại lo vô thường. Nước lửa trộm cướp, oán gia trái chủ, đốt trôi cướp đoạt, tiêu tan mòn diệt. Tâm keo ý chấp, không thể buông bỏ. Mạng chung xuôi tay, chẳng mang được gì. Nghèo giàu như nhau, khổ lo muôn mối.

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, Phẩm 33

Trích Yếu 62:

Tu Tịnh Độ phải có đủ điều kiện Tịnh Độ, tức là ba 'tư lương'. Thật sự tin có Phật A Di Đà, lòng tin hoàn toàn thành khẩn. Nguyện học theo A Di Đà Phật, thật sự nguyện sanh về Tây Phương Tịnh Độ. Hạnh là niệm một câu thánh hiệu A Di Đà Phật này. Trong sinh hoạt thường ngày tuân theo mỗi điều Phật dạy răn thành nề nếp. Đó là Chánh Trợ Song Tu.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 63:

Muốn trừ cái cái chấp về tôi thì phải từ nơi mặc áo thô, ăn cơm đạm mà dụng công - giảm bớt ham muốn; không có tâm phân biệt; không suy nghĩ về mình, về người, về chúng sanh, hay về thọ mạng.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 64:

Lại này A Nan! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, nghe kinh điển này, thọ trì đọc tụng, biên chép cúng dường, ngày đêm không ngừng, cầu sanh cõi kia; phát tâm Bồ Đề; trì các cấm giới, giữ vững chẳng phạm; lợi lạc hữu tình, thiện căn đã làm đều ban cho họ, khiến họ an lạc; ước niệm Tây phương A Di Đà Phật và cõi nước kia, thì lúc người này mạng chung, sắc tướng như Phật, mỗi mỗi trang nghiêm, sanh trong cõi báu, chóng được nghe pháp, vĩnh bất thoái chuyển.

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 25

Trích Yếu 65:

Khi tu thì cứ tu, cần gì phải suy nghĩ, tính toán nào là đi học Phật học, lấy bằng cấp, làm này làm nọ? Đó đều không phải là chuyện tu hành.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 66:

Một pháp Niệm Phật là pháp giản dị nhất, dễ dàng nhất, rộng nhất, lớn nhất•nhưng phải KHẨN THIẾT, CHÍ THÀNH ĐẾN CÙNG CỰC mới có thể cảm ứng đạo giao, được lợi ích thật sự ngay trong đời này. Nếu biếng trễ, lười nhác, không mảy may kính sợ, dẫu gieo được viển nhân, nhưng cái tội khinh nhờn khó thể tưởng được nổi. Dẫu cho được làm người, sanh lên trời, trọn khó thể dựa vào Hải Hội. Đối với tượng Phật nên coi như là Phật thật, chẳng thể xem như đất, gỗ, đồng, sắt v.v... Kinh điển là thầy của tam-thế chư Phật, như xá-lợi của Pháp Thân Như Lai, cũng nên xem như Phật thật, chẳng được coi như giấy, mực v.v... Lúc đối trước kinh tượng, nên như

trung thần thờ thánh vương, như con hiếu đọc di chúc. Làm được như thế thì không nghiệp chướng nào chẳng tiêu, không phước huệ nào chẳng đủ.

Ấn Quang Văn Sao Chánh Biên, Quyển 1 - Thư trả lời cư sĩ Đặng Bá Thành

Trích Yếu 67:

Chánh Kinh:

"Người chí tâm cầu đạo, tinh tấn chẳng ngơi, ắt đều thành công, nguyện gì chẳng được!" (Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đặng khắc quả, hà nguyện bất đắc!).

Giảng:

"Người chí tâm cầu đạo, tinh tấn chẳng ngơi, ắt đều thành công, nguyện gì chẳng được!", đây là khẳng định nói với Ngài [Pháp Tạng Tỳ Kheo], nguyện vọng của ông có thể mãn túc, chỉ cần ông chí tâm cầu đạo, tinh tấn không ngừng. Chí Tâm là chân tâm, thành tâm; bằng tâm chân thành để cầu. Lại có thể tinh tấn không ngừng thì anh có thể đắc đạo.

Ngày nay chúng ta học Phật, tu hành; công phu của chúng ta không đắc lực. Niệm Phật, hỏi anh có nắm chắc được vãng sanh hay không? [Trả lời]: Không chắc chắn!

Bệnh là từ đâu sanh ra? Là vì chúng ta chẳng có chí tâm, chúng ta cũng chẳng có tinh tấn. Tuy vẫn tụng kinh, niệm Phật nhưng trong tâm thì những sự việc hỗn tạp, lộn xộn, bồn chồn, lo lắng, vẫn còn chẳng biết là bao nhiêu; đây tức là chẳng phải là chí tâm; đây là tạp tâm niệm Phật, vọng tâm niệm Phật; lại chưa thể tinh tấn không ngừng cho nên công phu này đương nhiên là chẳng đắc lực.

Giảng "Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 5", 1994 - P.S Tịnh Không

Trích Yếu 68:

Lúc con thành Phật, mười phương chúng sanh, nghe danh hiệu con, CHÍ TÂM tin ưa, tất cả thiện căn, tâm tâm hồi hướng, NGUYỄN SANH cõi con, dấu chỉ mười niệm, nếu không được sanh, không lấy Chánh Giác. Chỉ trừ ngũ nghịch, phỉ báng chánh pháp.

*Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 6,
nguyện thứ 18*

Trích Yếu 69:

Chúng sanh căn cơ bất nhất. Tuy là 'văn danh' nhưng cái đại tâm chân chánh chưa thoát. Đại tâm này tức là cái tâm cầu nguyện vãng sanh chưa phát. Miệng thì nói vãng sanh, còn trong tâm thì xả chẳng được cái thế gian này: gia tộc quyến thuộc, lo lắng bồn chồn chẳng buông xuống được, thì cái tín nguyện này chẳng sâu. Còn trì niệm? Cũng không chuyên, cho nên cùng đại nguyện tiếp dẫn của Di Đà vẫn còn có một đoạn cách ly.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 70:

Thường nghĩ đến chỗ tốt, không nên nghĩ đến chỗ xấu của người, thì bạn an vui. Ngày ngày nghĩ đến lỗi lầm của người là bạn tự tìm cái khổ, không liên quan gì với họ. Khổ là chính mình, không phải họ; hạng người này mới gọi là ngu si, mê hoặc, điên đảo mà kinh Phật thường nói.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 71:

Tu hành không cần có ý niệm về tôi. Không nên kể lể mình hồi xưa, lúc chưa xuất gia, thì có chức phận thế này, địa vị thế nọ; nếu làm vậy thì không thể buông bỏ mọi thứ, không thể tu Đạo. Khi đã xuất gia thì chẳng còn chức phận, địa vị, học lực, bằng cấp, tài năng...; mọi người đều như nhau cả.

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 72:

A Di Đà Phật trong nhiều kiếp quá khứ, phát bốn mươi tám nguyện độ thoát chúng sanh. Có một nguyện là: “Nếu có chúng sanh nghe danh hiệu ta, cầu sanh về nước ta, dẫu chỉ mười niệm mà nếu chẳng sanh, chẳng thành Chánh Giác”

A Di Đà Phật thệ nguyện độ sanh; nhưng nếu chúng sanh chẳng cầu tiếp dẫn, Phật cũng chẳng biết làm cách nào! Nếu như CHÍ TÂM xưng danh, THỀ CẦU XUẤT LY Sa Bà thì không một ai không được Phật rủ lòng từ nhiếp thọ.

Án Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 73:

Do ái duyên quen thói đã từ nhiều đời, còn niệm Phật thì chỉ mới phát tâm nên còn sơ sài. Lại do niệm Phật chẳng chân thật, thiết tha nên chẳng đủ sức. Nếu chẳng thể không chế nổi ái cảnh hiện tiền thì lúc lâm chung sẽ chỉ thấy sanh tử ái căn hiện tiền, trọn chẳng thể làm chủ cảnh duyên được nổi!

Vì thế khuyên người niệm Phật:

Điều quan trọng nhất là tâm sanh tử tha thiết. Muốn thiết tha đoạn cái tâm sanh tử, trong mỗi niệm phải đoạn dần gốc sanh tử thì mỗi niệm đều là lúc liễu sanh tử.

Nghĩa là: Những việc trước mắt đều là chuyện sanh tử, trước mắt thấu rõ sanh tử là không.

Niệm niệm chân thành, thiết tha như thế; [giống như] từng nhát dao cắt xuống đều tuôn máu. Nếu [tu tập như thế mà] chẳng được thoát khỏi sanh tử thì chư Phật đều mắc tội vọng ngữ hết!

Mộng Du Tập - Đại sư Hàm Sơn

Trích Yếu 74:

Nếu lắm sự vật, không thể lìa nhà, bận rộn không thể đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, thì lúc rảnh rỗi, đoạn chánh thân tâm. Tuyệt dục bỏ lo, từ tâm tinh tấn. Không nên sân nộ ghen ghét, không được tham ăn, keo kiệt. Không nên giữa chừng hối hận, không nên hồ nghi. Phải nên hiếu thuận, chí thành trung tín. Phải tin lời kinh Phật sâu xa, phải tin làm lành được phước. Phụng trì những pháp như vậy, không được thiếu sót. Suy nghĩ kỹ càng, MUỐN được độ thoát. Ngày đêm thường niệm, NGUYỆN

muốn vãng sanh cõi Phật thanh tịnh của A Di Đà Phật. Mười ngày mười đêm, cho đến một ngày một đêm, không hề gián đoạn, mạng chung đều được vãng sanh cõi kia, hành Bồ Tát đạo. Chư vị vãng sanh đều đắc A Duy Việt Trí, đầy đủ sắc vàng ba mươi hai tướng, đều sẽ thành Phật. Muốn được làm Phật cõi Phật phương nào, thuận theo tâm nguyện, tùy nơi vị đó sớm chiều tinh tấn, cầu đạo không ngừng, thì sẽ đạt được, chẳng mất sở nguyện.

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 25

Trích Yếu 75:

Dương Thứ Công nói: “Ái chẳng nặng chẳng sanh Sa Bà. Niệm chẳng nhất, chẳng sanh Tịnh Độ”

[Cho nên]

- Nếu đối với Sa Bà mà có một Ái chẳng nhẹ thì lúc lâm chung sẽ bị cái Ái đó lôi kéo nên chẳng được vãng sanh. Thế có nên lắm ái hay không?
- Nếu đối với Cực Lạc có một niệm chẳng chuyên nhất thì lúc lâm chung sẽ bị cái niệm ấy xoay chuyển, chẳng được vãng sanh. Vậy có nên có lắm niệm hay không?

Tịnh Độ Pháp Ngữ - Đại sư U Khê

Trích Yếu 76:

Hai câu “Tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh Độ”, đời tranh nhau truyền tụng, nhưng chẳng biết thế nào là tâm tánh. Ôi, Tánh không có đạo lý, nhưng không gì là chẳng thuộc trong Tánh. Vì thế, đáng Đạo Sư đã thành Phật từ mười kiếp chẳng ở ngoài Tánh. Tâm không duyên ảnh, nhưng không gì chẳng đủ. Vì thế, cõi Cực Lạc cách xa mười vạn ức cõi Phật thật sự ở trong tâm.

Bởi Di Đà tức là tự tánh Di Đà nên chẳng thể không niệm. Bởi Tịnh Độ chính là duy tâm Tịnh Độ nên chẳng thể không sanh về.... Trên thì từ Văn Thù, Phổ Hiền, Mã Minh, Long Thọ, Thiên Thân, dưới thì đến các loài ngọ nguậy, bay, bò, loài có vẩy, lũ có lông, chỉ có mỗi sự này.

Pháp Ngữ của Đại sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 77:

Khéo giữ khẩu nghiệp, không chê lỗi người.
Khéo giữ thân nghiệp, không mất luật nghi.
Khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác - Phẩm 8

Trích Yếu 78:

Phải biết, pháp môn Tín-Nguyện-Niệm Phật độ khắp mọi căn cơ; không luận là tăng tục, nam nữ, già trẻ, thông minh hay ngu đần; cho đến kẻ phát tâm sớm muộn, kẻ có tội nghiệp nặng nhẹ ..., những hạng người như thế NẾU có đầy đủ lòng tin tha thiết, hạnh nguyện kiên trì, chân thật niệm Phật, cầu sanh Tây phương, cho đến trọn đời không thoái chuyển, thì người ấy đến khi mạng chung, nhất định sẽ nương nhờ Phật lực tiếp dẫn vãng sanh về thế giới Cực Lạc ở Tây phương. Ngay cả người lúc thường ngày chưa biết Tín-Nguyện-Niệm Phật cầu sanh Tây phương, nhưng khi lâm chung, NẾU gặp được thiện hữu khai thị dẫn dắt khiến họ sanh lòng Tín-Nguyện-Niệm Phật cầu sanh Tây phương, những người trong gia đình đều không đau buồn khóc lóc và không than vắn thở dài, lại như pháp mà giúp đỡ họ niệm Phật thì người này nhất định sẽ được vãng sanh Tây phương.

Hành Trang Cho Ngày Cuối - P.S Thế Liễu

Trích Yếu 79:

Trong lúc nằm, ngồi, thường hướng về Phương Tây. Trong lúc đi kinh hành, lễ kính và khi niệm Phật, phát nguyện phải khẩn thiết, siêng gắng, dốc trọn lòng thành, không có niệm gì khác, giống như lúc sắp bị xử chém, hoặc đang trong vòng tù tội, hoặc đang bị oán tặc truy đuổi, hoặc đang bị nước, lửa bức bách, nhất tâm cầu được cứu độ, nguyện thoát nỗi khổ, mau chứng vô sanh, rộng độ hàm thức, thiệu long Tam Bảo, thề báo tứ ân.

Chí thành như thế ắt sẽ chẳng luống công!

Nếu như lời nói chẳng tương xứng việc làm, tín lực hời hợt, chẳng có tâm luôn giữ cho niệm niệm tiếp nối, ý nhiều phen gián đoạn; lại toan cậy vào sự tu tập lười biếng thế

ấy mà mong lúc lâm chung được vắng sanh, thì chỉ e rằng sẽ bị nghiệp chướng ngăn trở, khó gặp được thiện hữu, bị gió, lửa bức bách, chẳng giữ nổi chánh niệm!

Vạn Thiện Đồng Quy - Đại sư Vĩnh Minh

Trích Yếu 80:

- Thưa Thầy, khi thực hành mới thấy không giản dị!
- Đừng nói là "không giản dị." Bạn cứ làm thì sẽ hết sức giản dị!
- Nhưng con là kẻ phàm phu cho nên...
- Nói mình là "phàm phu", tức là chấp trước!
- Nhưng con không có tu hành gì...
- Đừng nên nói "không có tu hành"... Bạn cần phải có lòng tin rằng: "Tôi cũng có khả năng thành Phật. Tôi cũng có khả năng tu tới nơi tới chốn." Nghĩ như vậy thì bạn mới tinh tấn hơn. Đừng nên cứ thường nói: "Tôi, tôi..."; bởi chính nó [quan niệm về tôi] tác quái, làm chướng ngại bạn đấy!

Cẩm Nang Tu Hành - Cao Tăng Quảng Khâm

Trích Yếu 81:

Bất luận là người tu tại gia hay xuất gia, cần phải:

- Trên kính, dưới hòa
- Nhẫn nhục điều mà người khác khó nhẫn được
- Làm những việc mà người khác khó làm được
- Thay người làm những việc cực nhọc
- Thành toàn cho người là việc tốt đẹp
- Khi tĩnh tọa, thường nghĩ đến điều lỗi của mình
- Lúc nhàn đàm, đừng bàn đến điều sai trái của người
- Lúc đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, mặc, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng chỉ niệm Phật hiệu không để gián đoạn, hoặc niệm nho nhỏ, hoặc niệm thầm. Ngoài việc niệm Phật, đừng dấy khởi một niệm nào khác. Nếu khởi vọng niệm phải tức thời bỏ ngay.
- Thường có lòng hổ thẹn và tâm sám hối

- Nếu đã tu trì, phải tự hiểu là công phu của ta hãy còn nông cạn, chẳng nên tự kiêu căng, khoa trương
- Chỉ nên chăm sóc việc nhà mình, đừng nên dính vào việc nhà người
- Chỉ nên nhìn đến những hình dạng tốt đẹp, đừng để mắt tới những hình dạng xấu xa bại hoại.
- Hãy coi mọi người như Bồ Tát, mà ta chỉ là kẻ phàm phu.

Nếu quả có thể tu hành được như vậy thì nhất định được vãng sanh về Tây phương Cực Lạc thế giới.

Quy Tắc Tu Học - Đại sư Ấn Quang

Trích Yếu 82:

Thế nào là quy y Phật? Thông thường người ta đối với bản thân, đối với hoàn cảnh sinh hoạt trước mắt xác thực là mê mà không giác. Phật dạy chúng ta từ mê hoặc, điên đảo hồi đầu nương theo chính giác, đó mới là quy y Phật chân chính.

Pháp Sư Tịnh Không

Trích Yếu 83:

Điều cốt yếu của Niệm Phật là tâm thiết tha: trước hết phải đoạn ngoại duyên, chỉ vâng giữ nhất niệm, lấy một câu A Di Đà Phật làm mạng sống, niệm niệm chẳng quên, tâm tâm chẳng đoạn. Trong mười hai thời, đi, đứng, nằm, ngồi, cầm muống, co tay, gập, xoay, cúi, ngửa, động, tịnh, rảnh, bận, trong hết thảy lúc chẳng ngu, chẳng muội, không có các duyên khác. Dụng tâm như vậy lâu ngày thuần thực; thậm chí trong mộng cũng chẳng quên mất. Ngủ hay thức giống hệt nhau thì công phu miên mật đúc thành một khối. Đây là lúc đã đắc lực vậy.

Mộng Du Tập - Đại sư Hàm Sơn

Trích Yếu 84:

Tín, Nguyện, Trì Danh là tông chỉ trọng yếu của bộ kinh này [Kinh A Di Đà]. Tín và nguyện là Huệ Hạnh, trì danh là Hành Hạnh. Được vãng sanh hay không hoàn toàn là do có Tín, Nguyện hay không. Phẩm vị cao hay thấp, hoàn toàn là do trì danh sâu hay

cạn. Vì thế, Huệ Hạnh để hướng dẫn, Hành Hạnh là hạnh tu chánh yếu. Giống như mắt và chân cùng vận dụng vậy.

Kinh A Di Đà Yếu Giải - Đại sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 85:

Phàm là người tu Tịnh Độ thì rõ ràng là phải chống chọi sanh tử, chứ chẳng phải nói xuống rồi thôi. Hãy nghĩ tới vô thường nhanh chóng, thời gian chẳng đợi ai, phải hoàn thành sự nghiệp [tu hành] cho xong. Nếu đã tin tưởng được rồi thì từ ngày nay trở đi phải phát đại dũng mãnh, tinh tấn, chẳng cần biết là hiểu hay chẳng hiểu, kiến tánh hay chưa kiến tánh, chỉ chấp trì một câu Nam Mô A Di Đà Phật giống hệt như dựa vào một tòa núi Tu Di, dầu lay lắc cũng chẳng động.

Chuyên tâm, nhất ý để hoặc là tham niệm, hoặc quán niệm, hoặc ức niệm, hoặc thập niệm, hoặc thâm niệm, chuyên niệm, hệ niệm, lễ niệm. Niệm ở đâu chú tâm vào đó, thường nhớ thường niệm. Sáng cũng niệm, tối cũng niệm. Đi cũng niệm, ngồi cũng niệm. Tâm niệm chẳng để luống qua, niệm Phật chẳng lìa tâm. Ngày ngày giờ giờ chẳng muốn buông bỏ, miên miên mật mật như gà ấp trứng luôn giữ cho hơi ấm được liên tục. Đấy chính là Tịnh Niệm Tiếp Nói.

Liên Tông Bảo Giám - Đại sư Ưu Đàm

Trích Yếu 86:

Hỏi: Trì danh được phán định thuộc về Hành Hạnh, thì nó là Trợ Hạnh, chứ sao lại bảo là Chánh Hạnh?

Đáp: Dựa theo nhất tâm để nói về Tín - Nguyện - Hạnh thì không có trước sau, không nhất định phải tách ra thành ba thứ. Bởi lẽ, không có Nguyện và Hạnh thì chẳng gọi là Chân Tín. Không có Hạnh và Tín thì chẳng gọi là Chân Nguyện. Không có Tín và Nguyện thì chẳng gọi là Chân Hạnh.

Nay hoàn toàn do tín nguyện mà trì danh nên trong mỗi tiếng niệm Phật đều đầy đủ trọn vẹn ba món Tín - Nguyện - Hạnh. Do vậy, gọi là "nhiều thiện căn, phước đức, nhân duyên".

Quán Kinh bảo “do xưng niệm danh hiệu Phật nên trong mỗi niệm trừ được tội trong tám mươi ức kiếp sanh tử” chính là nói về điều này. Nếu phước thiện chẳng nhiều thì làm sao trừ được tội to lớn như thế?

Kinh A Di Đà Yếu Giải - Đại sư Ngẫu Ích

Trích Yếu 87:

NẾU tâm sanh tử thật sự thiết tha, tin tới nơi, tâm chẳng sanh một niệm ngờ vực, THÌ dù chưa ra khỏi Ta Bà, đã chẳng còn là khách trọ lâu ngày trong chốn Ta Bà; chưa sanh Cực Lạc, nhưng đã là khách quý cõi Cực Lạc. Thấy người hiền mong mình được bằng, gặp điều nhân đừng để lỡ. Há có nên do dự, lười nhác, sao nhãng, để đến nỗi một phen làm lỡ khiến mình bị lỡ làng mãi mãi ư? Là trang nam nhi có huyết tánh, dứt khoát chẳng chịu sống làm thầy đi, thịt chạy, chết mục nát như cỏ cây. Hãy gắng lên, cố lên!

Ấn Quang Đại sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 88:

Người tin chân thật, tu hành chỉ cốt nhớ được một câu A Di Đà Phật này trong mỗi ý niệm, đừng để cho quên mất. Niệm niệm thường hiện tiền, niệm niệm chẳng lìa tâm. Vô sự cũng niệm như thế, hữu sự cũng niệm như thế. An vui cũng niệm như thế, bịnh khổ cũng niệm như thế. Sống cũng niệm như thế, chết cũng niệm như thế. Một niệm phân minh bất muội như thế thì cần gì phải hỏi người khác đường lối tu hành để được vãng sanh nữa?

Liên Tông Bảo Giám - Đại sư Ưu Đàm

Trích Yếu 89:

Ngay trong lúc vọng tâm tạp loạn, nếu có thể khởi lên một niệm như đối trước đáng Từ Tôn, nắm vững sáu chữ hồng danh, mỗi câu niệm ra thấu vào tai, thì cái tạp loạn ấy sẽ tự nhiên tịch tĩnh theo câu niệm. Từ một niệm ấy cho đến mười niệm, thậm chí niệm niệm chẳng rời đổi; đấy chính là điều kinh gọi là Tịnh Niệm Tiếp Nói”.

Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm - Thiền sư Trung Phong Minh Bồn

Trích Yếu 90:

Ngài [A Di Đà Phật] nói “chí tâm tín nhạo”, đây là bốn chữ then chốt và thiết yếu. Có thể vãng sanh hay không đều được quyết định nơi bốn chữ này. Chí tâm là chân tâm, chân thành đến chỗ cùng cực mới gọi là chí tâm. Phải chân thành đến chỗ cùng cực! Cái tâm như thế nào mới là chân thành đến chỗ cùng cực? Khi này đã nói qua với quý vị, đó là Nhất Tâm. Trong tâm hãy còn một tạp niệm thì chẳng phải là chí tâm. Trong tâm một tạp niệm cũng chẳng có, thân tâm thế giới tất cả buông xuống rồi, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật; đây gọi là chí tâm.

“Tín Nhạo”, một tư hào hoài nghi đều chẳng có, đây gọi là Tín. Nhạo là ưa thích, ưa thích A Di Đà Phật, ưa thích Cực Lạc Thế Giới thật sự muốn đi, như vậy mới được.

*Giảng Kinh "Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác" -
Pháp Sư Tịnh Không*

Trích Yếu 91:

Muốn kiểm nghiệm một cách chính xác xem mình niệm Phật có chân thật hay không, chỉ cần quan sát lúc mình hoan hỷ và phiền não thì biết rõ ràng ngay là tâm mình chân thật hay giả dối.

Nói chung, người chân tâm niệm Phật dù là lúc hoan hỷ hay phiền não thì tất nhiên vẫn niệm niệm chẳng gián đoạn vì phiền não chẳng lay động người đó nổi, hoan hỷ cũng chẳng lay động người đó được. Phiền não lẫn hoan hỷ đều đã chẳng lay động nổi người đó thì trong cảnh sanh tử sẽ tự nhiên chẳng hoảng sợ.

Nay người niệm Phật vừa mới gặp phải chút vui mừng, giận hờn đã vứt A Di Đà Phật ra sau ót thì sao mà niệm Phật được linh nghiệm chứ? Nếu làm theo cách niệm Phật của tôi, thật sự có thể chẳng quên mất câu A Di Đà Phật trong lúc yêu - ghét, mà chẳng được lợi ích gì trong cuộc sống hằng ngày, cũng như khi lâm chung chẳng được vãng sanh, thì cái lưỡi của tôi ắt sẽ bị gãy nát vậy!

Tử Bách Lão Nhân Tập - Đại sư Tử Bách

Trích Yếu 92:

Tâm vốn vô niệm, nếu có niệm khởi lên là sai; nhưng chúng sanh từ vô thủy đến nay quen thói vọng tưởng khó lòng thay đổi ngay được. Nay dạy họ niệm Phật chính là dùng độc trị độc, dùng quân dẹp quân.

Một pháp Niệm Phật lại có nhiều môn. Nay pháp Trì Danh đây là đường tắt nhất trong các đường tắt. Bởi vì đức Phật có vô lượng đức nên bốn chữ danh hiệu đã bao gồm trọn cả. A Di Đà Phật chính là toàn thể nhất tâm. Tâm bao gồm mọi đức: Thường, Lạc, Ngã, Tịnh, Bồ Giác, Thi Giác, Chân Như, Phật Tánh, Bồ Đề, Niết Bàn. Trăm ngàn vạn danh hiệu đều được chứa đựng bất tận trong một danh hiệu này.

Vân Thê Pháp Vượng - Đại sư Liên Trì

Trích Yếu 93:

Mỗi người nên siêng năng tinh tấn, nỗ lực tự cầu, tắt được siêu tuyệt, vãng sanh đến cõi A Di Đà Phật thanh tịnh vô lượng. Chặt ngang năm đường, ác đạo tự đóng lấp. Đạo thù thắng vô cực, dễ đến mà không người theo! Cõi đó chẳng trái nghịch, tự nhiên lôi kéo theo. Lắng lòng như hư không, siêng hành cầu đạo đức. Ngõ hầu được trường sanh cùng cực, thọ lạc không cùng tận. Sao mê đắm thế sự, láo nháo lo chuyện vô thường?

Kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, Phẩm 32

Trích Yếu 94:

Hỏi: Vì sao chẳng dạy tu Quán mà chỉ dạy thẳng chuyên xưng niệm danh hiệu?

Đáp: Chúng sanh chướng nặng, cảnh vi tế mà tâm thì thô phù, thần thức lao chao nên khó thành tựu pháp Quán. Vì thế, đức Đại Thánh bi mẫn khuyên ngay nên chuyên xưng danh hiệu, chính là vì danh hiệu dễ xưng, dễ niệm liên tục liền vãng sanh. Nếu có thể niệm niệm liên tục, lấy lúc hết mạng làm hạn, thì mười người tu mười người được vãng sanh, trăm người tu trăm người được sanh. Vì sao vậy? Vì không có tạp duyên bên ngoài nên được chánh niệm, vì tương ứng với bốn nguyện của Phật, vì chẳng trái giáo pháp, vì thuận theo lời Phật. Nếu bỏ Chuyên Niệm để Tu Tập Nghiệp thì trong trăm kẻ hiếm có một hai [được vãng sanh], trong cả ngàn người hiếm được ba bốn. Vì sao vậy? Vì tạp duyên loạn động, đánh mất chánh niệm; vì chẳng tương ứng với bốn nguyện của Phật; vì trái nghịch giáo pháp, vì chẳng thuận lời Phật; vì hệ niệm chẳng tương tục; vì tâm chẳng liên tục nghĩ báo ân Phật; vì tuy tu hành mà thường tương ứng danh lợi; vì ưa gần tạp duyên gây chướng ngại chánh hạnh vãng sanh của mình lẫn người. Xin hết thầy mọi người khéo tự suy nghĩ. Đi, đứng, nằm, ngồi đều phải chú tâm khắc kỷ, ngày đêm đừng quên. Trong niệm trước vừa mạng

chung thì trong niệm sau liền sanh [Cực Lạc], vĩnh viễn hưởng pháp lạc vô vi cho đến khi thành Phật, há chẳng phải là vui sướng lắm ư?

Phán Định Tọa Tu và Chuyên Tu Tịnh Nghiệp - Đại sư Thiện Đạo

Trích Yếu 95:

Niệm Phật to tiếng dễ mất sức, niệm thầm dễ bị hôn trầm. Chỉ cốt niệm miên miên mật mật, tiếng niệm đong nơi răng, môi, tức là Kim Cang trì. Nhưng lại chẳng nên chấp chặt. Nếu biết mình đã mệt thì niệm thầm cũng chẳng trở ngại gì. Nếu biết mình hôn trầm thì chẳng ngại gì niệm lớn tiếng.

Hiện tại, người niệm Phật chỉ là liên tay khua mõ, miệng kêu gào cho nên chẳng được lợi ích gì. Cần phải niệm sao cho từng câu thoát ra khỏi miệng vọng vào tai, từng tiếng đánh thức tự tâm ví như người đang ngủ mê mệt, có ai gọi lớn tên lên thì kẻ đó sẽ thức giấc. Bởi vậy, điều quan trọng nhất trong việc niệm Phật là nhiếp tâm.

Vân Khê Pháp Vượng - Đại sư Liên Trì

Trích Yếu 96:

Tu hành Tịnh Độ có cái lẽ quyết định chẳng nghi. Chẳng cần phải hỏi han người khác hiệu nghiệm hay không! Dù khắp cả người đời không ai được hiệu nghiệm, cũng chẳng sanh nhất niệm nghi tâm, cứ lấy lời lẽ chân thành của Phật, Tổ làm căn cứ. Nếu hỏi người khác về sự hiệu nghiệm, chính là tin Phật chưa đến mức cùng cực, tâm vẫn còn so đo, chưa thể trọn vẹn mọi sự. Nam nhi anh liệt quyết chẳng đến nỗi bỏ lời Phật để tin lời người, trong tâm không chủ ý, chỉ muốn cậy vào lời người khác khoe hiệu nghiệm để hướng dẫn tiền đồ của chính mình. Thật chẳng đáng buồn ư?

Ấn Quang Đại sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 97:

Bảy mươi tuổi từ xưa đã hiếm, sống trăm năm có được mấy người! Nay trong lúc tuổi xế chiều đây chính là lúc buông bỏ hoài bão, thấy rõ thế gian hết như một trường hý kịch, chẳng hề chân thật. Chỉ còn một câu A Di Đà Phật để đáp đối tháng ngày, chỉ lấy Tây Phương Cực Lạc thế giới làm quê nhà mình: Nay ta niệm Phật, mai sau sanh về Tây phương. Còn gì hay hơn, hãy nên vui mừng lớn lao, đừng sanh phiền não!

Giả sử gặp phải chuyện chẳng như ý hãy liền xoay chuyển ý niệm, gấp rút đề cao câu niệm Phật này, hồi quang phản chiếu: Ta là người sống trong thế giới của Phật A Di Đà lẽ nào còn thấy biết như người trong thế gian mà nóng giận, vui vẻ! Chỉ nhất tâm niệm Phật. Đây chính là pháp môn đại an lạc, đại giải thoát của những người trí tuệ.

Vân Khê Pháp Vượng - Đại sư Liên Trì

Trích Yếu 98:

Cần phải biết là đức Phật đạo đức tối cao không ai bằng được, lời Ngài nói ra tuyệt không dối người. Chỉ nên tin thật có cõi Cực Lạc, niệm Phật được sanh về đấy. Đó chính là yếu quyết thành công thứ nhất.

Lại phải chịu nhận rõ đời ác ngũ trược đây, phát khởi tấm lòng chân thật, nguyện sanh về thế giới Cực Lạc. Đây chính là yếu quyết thành công thứ hai.

Đã tín, nguyện rồi lại nên theo đúng phương pháp, mỗi ngày định giờ giấc thực hành công khóa. Đây chính là yếu quyết thành công thứ ba.

Tuyệt Lư Lão Nhân Tịnh Độ Tuyển Tập - Cư sĩ Lý Bình Nam

Trích Yếu 99:

Một pháp Niệm Phật chính là diệu pháp bậc nhất để bỏ trần lao, quay về giác, phản bản quy nguyên. Đối với người tại gia, pháp này lại càng thân thiết. Vì người tại gia, thân trong lưới trần, công việc đa đoan, đối với những việc như nhiếp tâm tham thiền, tụng kinh trong tịnh thất... do hoàn cảnh sẽ không làm được nổi hoặc không đủ sức. Chỉ có mình pháp Niệm Phật là thuận tiện nhất.

Sáng, tối, đối trước Phật; tùy phận, tùy sức lễ bái, trì niệm, hồi hướng, phát nguyện. Ngoài ra thì đi, đứng, nằm, ngồi, nói năng, im lặng, động, tịnh, mặc áo, ăn cơm, hết thảy thời, hết thảy chỗ đều niệm được cả. Nhưng ở nơi sạch sẽ, lúc cung kính, thì niệm ra tiếng hay niệm thầm đều được. Còn như ở những nơi không sạch sẽ (như vào nhà xí,...), hoặc nhằm lúc chẳng cung kính (đang nằm ngủ, tắm gội,...), chỉ nên niệm thầm, không nên niệm ra tiếng; chứ không phải là ở những chỗ ấy, nhằm lúc ấy, không được niệm!

Nằm ngủ niệm ra tiếng thì không những không cung kính, lại còn bị tổn khí, lâu ngày thành bệnh. Công đức niệm thầm giống hết công đức niệm bình thường. Ấy là: “Niệm ở đâu sẽ ở đó. Ngay thẳng cũng do đây, mà điên đảo cũng bởi đây”.

Án Quang Đại Sư Gia Ngôn Lục

Trích Yếu 100:

Kính xin kẻ áo thâm, người áo trắng; kẻ trí, người ngu; đối với pháp môn đơn giản, dễ dàng, thẳng chông, vô thượng viên đốn này:

- Đừng nghĩ là khó rồi liền sanh lòng thoái thác.
- Đừng thấy là dễ dàng rồi chần chừ chẳng siêng gắng.
- Đừng ngỡ là nông cạn để rồi đến nỗi làm lạc coi thường.
- Đừng nghĩ pháp này quá sâu đến nỗi chẳng dám đảm đương.

Bởi lẽ, danh hiệu được trì chân thật chẳng thể nghĩ bàn. Tâm tánh trì niệm danh hiệu ấy cũng chân thật chẳng thể nghĩ bàn. Trì một tiếng thì một tiếng chẳng thể nghĩ bàn. Trì mười, trăm, ngàn, vạn, vô lượng vô số tiếng thì mỗi tiếng đều chẳng thể nghĩ bàn.

Kinh A Di Đà Yếu Giải - Đại sư Ngẫu Ích